| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN THANH TRÌ**<br>**TP HÀ NỘI** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 479/2024/QĐST-HNGĐ | *Thanh Trì, ngày 31 tháng 10 năm 2024* |

# QUYẾT ĐỊNH
## CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

*Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;*

*Căn cứ vào Khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;*

*Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 23 tháng 10 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 452/2024/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 10 năm 2024 về việc "Yêu cầu thay đổi nuôi con".*

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

***Nguyên đơn:*** **Anh Trần Văn T,** sinh năm 1985; Nơi ĐKNKTT: Thôn Mặn, xã VA, huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang. Chỗ ở: Thúy Lĩnh, phường LN. Quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội. Căn cước công dân số: 024085010911 cấp ngày 15/12/2021. Nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội.

***Bị đơn:*** **Chị Nguyễn Bích H**, sinh năm 1988; Nơi ĐKNKTT+ chỗ ở: Thôn Thọ Am, xã LN, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội. Căn cước công dân số: 001188017237 cấp ngày 11/04/2021. Nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội.

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

* Anh Trần Văn T và chị Nguyễn Bích H thỏa thuận giao con chung là Trần Mai Bảo Trâm, sinh ngày 11/10/2010 cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục. Anh T có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở. Tạm hoãn việc

cấp dưỡng nuôi con cho đến khi các đương sự có yêu cầu hoặc có sự thay đổi khác.

* Về án phí: Anh Trần Văn T tự nguyện chịu cả 150.000 đồng án phí việc hôn nhân gia đình sơ thẩm được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại cơ quan Thi hành án dân sự huyện Thanh Trì theo biên lai 000056280 ngày 11/10/2024. Trả lại anh T 150.000 đồng.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**
- *Đương sự;*
- *VKSND huyện Thanh Trì;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

**THẨM PHÁN**

**Phạm Hoàng Nam**